



NHÌN LẠI MỘT NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT TRUNG ƯƠNG 7 KHOÁ X Ở TỈNH THÁI BÌNH

PHẠM THÀNH NAM*

1. Một số kết quả.

Thái Bình là tỉnh nông nghiệp thuộc đồng bằng châu thổ sông Hồng, nằm trong vùng ảnh hưởng của tam giác tăng trưởng kinh tế Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh. Thái Bình có đường bờ biển dài 52 km, diện tích tự nhiên 1.546,5 km², dân số khoảng 1.902.400 người; trong đó, có gần 90% dân số sống ở các vùng nông thôn và hơn 70% lao động nông nghiệp. Toàn tỉnh có 8 phường, 277 xã, thị trấn với 1.598 thôn.

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 khoá X của Đảng về nông nghiệp, nông dân và nông thôn, tỉnh Thái Bình đã tập trung chỉ đạo, tích cực triển khai các biện pháp phù hợp với đặc thù một tỉnh nông nghiệp và xác định nông nghiệp, nông thôn, nông dân có vị trí đặc biệt quan trọng trong quá trình phát triển kinh tế và ổn định chính trị - xã hội. Trên cơ sở Chương trình hành động số 23-CTr/TU ngày 16-10-2008 về thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 khoá X của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Thái Bình, các cấp uỷ đảng đã chủ động xây dựng kế hoạch, chương trình hành động và tổ chức quán triệt Nghị quyết đến từng cán bộ, đảng viên và nhân dân trong tỉnh. Đến nay, đã có khoảng 90% đảng viên ở cơ sở tham gia học tập. Tỉnh uỷ, UBND tỉnh cũng đã tập trung chỉ đạo ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các sở, ngành liên quan

xây dựng và triển khai Đề án thí điểm mô hình nông thôn mới; Đề án kiên cố hoá kênh mương giai đoạn 2009-2015; Đề án đẩy mạnh cơ giới hoá trong nông nghiệp... Nhìn lại hơn một năm thực hiện Nghị quyết, bước đầu tỉnh đã đạt được một số kết quả quan trọng sau:

Một là, tập trung đẩy mạnh phát triển nông nghiệp, quy hoạch, quy vùng sản xuất nông nghiệp hàng hoá, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; tăng cường áp dụng khoa học - công nghệ và cơ giới hoá sản xuất..., nhờ đó, năm 2009, nông nghiệp của tỉnh vẫn phát triển toàn diện và đạt tốc độ khá cao: giá trị sản xuất nông - lâm - thuỷ sản đạt 5.824,4 tỉ đồng, tăng 5,77% so với năm 2008, vượt kế hoạch 1,27%. Cơ cấu trong nội bộ ngành so với năm 2008 có chuyển biến tích cực: nông nghiệp, trồng trọt chiếm 62,57%, giảm 1,89%; chăn nuôi: 34,41%, tăng 1,93%; thủy sản: 12,08%, tăng 0,84%.

Việc chuyển đổi cơ cấu giống lúa và thời vụ gieo cấy tiếp tục có sự chuyển biến mạnh mẽ. Cơ cấu các giống lúa ngắn ngày chiếm 93,5%, tăng 13,13%. Giá trị sản xuất ngành trồng trọt đạt 3.197,5 tỉ đồng, tăng 1,7%, vượt kế hoạch 0,9%. Chăn nuôi phát triển nhanh theo hình thức gia trại với quy mô lớn, công nghệ hiện đại. Chất lượng đàn gia súc, gia cầm chuyển biến

* Chánh văn phòng UBND tỉnh Thái Bình.

KINH NGHIỆM THỰC TIẾN

tích cực. Giá trị sản xuất chăn nuôi đạt 1.758,2 tỉ đồng, tăng 11,0%, vượt 1,0% kế hoạch. Thủy sản phát triển toàn diện cả nuôi trồng, khai thác, dịch vụ và chế biến; giá trị sản xuất thủy sản đạt 703,6 tỉ đồng, tăng 13,66%, vượt kế hoạch 3,66%.

Hai là, tăng cường phát triển nghề và làng nghề, phát triển các tổ chức kinh tế. Theo đó, nghề và làng nghề ở nông thôn được tỉnh quan tâm chỉ đạo mở rộng cả về số lượng và quy mô. Hiện nay, có 219 làng nghề, tăng 9 làng nghề so với năm 2008. Các ngành nghề chủ yếu là dệt, may, thêu; chế biến lương thực, thực phẩm, thủy sản; sản xuất gỗ, mây tre, đan; vật liệu xây dựng; cơ khí sửa chữa... Doanh thu năm 2009 của các làng nghề đạt 400 tỉ đồng; trong đó, kim ngạch xuất khẩu đạt 140 tỉ đồng. Việc phát triển nghề và làng nghề đã giải quyết hàng chục nghìn lao động nhàn rỗi và nâng cao thu nhập cho người dân ở nông thôn.

Kinh tế hộ tiếp tục phát triển theo hướng mở rộng quy mô sản xuất, gắn liền với việc đổi mới, đổi mới, tích tụ ruộng đất và cơ giới hóa trong nông nghiệp. Số lượng trang trại không ngừng gia tăng. Đến nay, đã có 3.281 trang trại, tăng 292 trang trại so với năm 2008. Việc đổi mới nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã (HTX) dịch vụ nông nghiệp có bước chuyển biến rõ nét, đã khắc phục được tình trạng thua lỗ trước đây. Hiện có 253 HTX dịch vụ đạt loại khá, giỏi, tăng 2,8%; 151 HTX loại trung bình và chỉ còn 13 HTX yếu kém, giảm 31,6%. Hoạt động của doanh nghiệp nông nghiệp phát triển theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh và mở rộng quy mô, phạm vi hoạt động. Trong năm 2009, có 112 doanh nghiệp nông nghiệp đang hoạt động, tăng 12 doanh nghiệp so với năm 2008. Tổng doanh thu năm 2009 đạt trên 700 tỉ đồng, tăng 20%, kim ngạch xuất khẩu đạt 240 tỉ đồng.

Ba là, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn, ứng dụng tiến

bộ khoa học - công nghệ và cơ giới hóa trong sản xuất. Năm 2009 là năm thực hiện chính sách kích cầu của Chính phủ, tỉnh đã huy động mọi nguồn lực để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn với tổng vốn đầu tư gần 1.200 tỉ đồng, tăng gấp 2 lần so với năm 2008. Các dự án đầu tư được tập trung vào xây dựng công trình thủy lợi, kiên cố hoá kênh mương, củng cố nâng cấp đê biển, cấp nước sạch, vệ sinh môi trường nông thôn, xây dựng trường học, trạm y tế, trụ sở, hệ thống giao thông nông thôn, giao thông nội đồng và cải tạo nâng cấp hệ thống điện. Mặt khác, chú trọng việc ứng dụng khoa học - công nghệ và cơ giới hóa trong sản xuất nhằm nâng cao năng suất lao động và đẩy mạnh phát triển nông nghiệp, nông thôn. Các đơn vị chuyên môn đã thực hiện nhiều mô hình sản xuất giống mới, chuyển giao tiến bộ khoa học - kỹ thuật cho nông dân... Đã thực hiện 36 đề tài khoa học - công nghệ cấp tỉnh, cấp ngành về nông nghiệp và nông thôn với kinh phí hỗ trợ 5,1 tỉ đồng. Đề án cơ giới hóa sản xuất nông nghiệp được tỉnh hỗ trợ 5,8 tỉ đồng. Với việc đưa máy nông nghiệp vào sản xuất đã tạo bước chuyển biến tích cực theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và hiện đại hóa, góp phần giảm đáng kể chi phí sản xuất, tiết kiệm thời gian, đẩy nhanh thời vụ sản xuất và giải phóng sức lao động.

Bốn là, đào tạo nghề và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nông dân. Xác định nông dân là trung tâm, là chủ thể của sự nghiệp phát triển nông nghiệp và nông thôn, năm 2009, tỉnh đã tập trung đào tạo nghề cho 26.000 lao động ở nông thôn với nhiều loại hình đào tạo tập trung, tại chức, từ xa và tăng cường tập huấn, huấn luyện chuyên môn kỹ thuật tại chỗ. Qua đó, đã trang bị được những kiến thức cơ bản cho nông dân, giúp cho việc chuyển dịch cơ cấu lao động, cơ cấu nông nghiệp trong nông thôn và giải quyết 33.800 việc làm mới cho lao động ở nông thôn.

Tỉnh đã tích cực thực hiện các chương

trình xoá đói giảm nghèo, đầu tư 3,78 tỉ đồng cho 130 hộ dân và hỗ trợ kinh phí cho 8 xã của 5 huyện để xây dựng cơ sở hạ tầng vùng thiên tai, vùng đặc biệt khó khăn; đầu tư 23,2 tỉ đồng để di dân vùng sạt lở; hỗ trợ nông dân 214 tỉ đồng tiền thủy lợi phí; đồng thời, tiếp tục vận động các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà tình nghĩa cho các hộ nghèo, hộ chính sách. Đến nay, tỉnh đã xoá được hộ đói, tỉ lệ hộ nghèo chỉ còn 9,91%.

Thông qua việc phát triển sản xuất và thực hiện đồng bộ nhiều chính sách, đời sống vật chất, tinh thần của nông dân được tăng lên rõ rệt. Thu nhập tăng, bình quân đầu người năm 2009 đạt 13,6 triệu đồng; đời sống nông dân được nâng cao, điều kiện sinh hoạt được cải thiện; đã có 65% số hộ nông dân có nhà ở kiên cố, 100% số hộ có quạt điện, 90% số hộ có điện thoại thuê bao cố định, 71,3% số hộ dùng nước sạch hợp vệ sinh... Linh vực y tế, giáo dục ở nông thôn cũng có sự phát triển khá. Tỉ lệ người dân được tham gia bảo hiểm y tế chiếm 50% dân cư; tỉ lệ trẻ em từ 10 tuổi trở lên biết chữ đạt 100%.

Năm là, tích cực triển khai và thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới. Ngay sau khi có Nghị quyết Trung ương 7 khoá X, tỉnh đã lựa chọn 8 xã của 8 huyện, thành phố để xây dựng điểm mô hình nông thôn mới. UBND tỉnh đã xây dựng đề án, kế hoạch và ban hành bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới (gồm 19 tiêu chí); bố trí vốn xây dựng quy hoạch, hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất, mua máy nông nghiệp; chỉ đạo lồng ghép các nguồn vốn đầu tư cho các xã điểm, chỉ đạo thí điểm đổi đất đai tại 3 xã, xây dựng các vùng sản xuất hàng hoá tập trung tại 8 xã điểm.

Từ những kết quả bước đầu, UBND tỉnh đã ban hành bộ quy trình và quy chuẩn quy hoạch nông thôn mới. Đến nay, đã có 10 xã hoàn thành việc lập, phê duyệt quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới; 100% các xã còn lại đã ký hợp đồng tư vấn

quy hoạch với 26 đơn vị tư vấn; trong đó, có 39 xã đang làm các thủ tục trình phê duyệt. Dự kiến đến hết năm 2010, toàn tỉnh có 100% số xã hoàn thành việc lập, phê duyệt quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới và quy hoạch chi tiết phát triển sản xuất.

Nhìn chung, sản phẩm quy hoạch xây dựng nông thôn mới tại các xã điểm đảm bảo đầy đủ nội dung theo quy định hiện hành, đạt chất lượng tốt và có tính khả thi cao. Với những quy hoạch được duyệt, UBND xã đã tiến hành công khai quy hoạch, xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình xây dựng nông thôn mới; đồng thời, tiến hành quy vùng sản xuất hàng hoá, bố trí các cây trồng có chất lượng cao, phù hợp với điều kiện tự nhiên và lợi thế sẵn có. Việc tập trung xây dựng và thực hiện phương án đổi đất nông nghiệp tạo được sự đồng thuận cao trong nông dân. Đến nay, có 3 xã đã hoàn thành phương án đổi đất đai, quy hoạch. Tỉnh cũng hỗ trợ 2,4 tỉ đồng để mỗi xã trang bị máy gặt đập liên hợp, máy làm đất đa năng và máy gieo sạ hàng, đưa vào phục vụ sản xuất ngay từ vụ mùa 2009, bước đầu đem lại hiệu quả khá cao. Từ mô hình này, nhiều HTX và hộ nông dân đã tự đầu tư mua sắm máy phục vụ sản xuất. Bên cạnh đó, các cấp, ngành và nhân dân trong tỉnh đã huy động mọi nguồn lực để xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; trong đó, UBND tỉnh hỗ trợ 48,5 tỉ đồng từ nguồn vốn xây dựng cơ bản tập trung, vốn đối ứng của cấp xã 3,3 tỉ đồng... Đặc biệt, nhân dân đã hưởng ứng đóng góp hàng nghìn ngày công và tự nguyện hiến đất (18-48 m²/hộ) để xây dựng công trình hạ tầng. Các xã điểm đã xây dựng được một số công trình thiết yếu như giao thông nội đồng, kiên cố kênh mương, nhà văn hoá truyền thống, nâng cấp sân vận động, trường học, nghĩa trang liệt sĩ. Đồng thời, mỗi thôn đều xây dựng mô hình về tự quản vệ sinh môi trường, xây dựng nếp sống văn hoá; xây dựng đường đẹp, ngõ đẹp...

KINH NGHIỆM THỰC TIỄN

2. Một số đề xuất đối với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khoá X.

Việc thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 7 khoá X ở tỉnh Thái Bình đã góp phần thúc đẩy sản xuất nông nghiệp phát triển toàn diện, khắc phục được tình trạng sản xuất manh mún, nâng cao hiệu quả sản xuất so với trước đây, đồng thời, tạo tiền đề cho sự phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới của tỉnh những năm tiếp theo. Trong thời gian tới, tỉnh sẽ tiếp tục tập trung chỉ đạo có hiệu quả những nội dung sau:

Thứ nhất, tập trung khảo sát, đánh giá thực trạng nông thôn mới. Trên cơ sở 19 tiêu chí nông thôn mới của Chính phủ, xác định chính xác điểm xuất phát và các vấn đề cần tập trung giải quyết nhằm hoàn thành tốt mục tiêu xây dựng nông thôn mới.

Thứ hai, tiếp tục huy động các nguồn lực, quy hoạch vùng sản xuất tập trung và quy hoạch hệ thống giao thông thuỷ lợi đồng ruộng, phục vụ xây dựng vùng sản xuất hàng hoá tập trung; quy hoạch hạ tầng nông thôn đáp ứng các tiêu chí xây dựng nông thôn mới; quy hoạch khu dân cư và khu trung tâm xã.

Thứ ba, trang bị máy móc cơ giới để giải quyết vấn đề lao động nông thôn và hạ giá thành sản xuất, giảm nhẹ sức lao động của nông dân. Khẩn trương triển khai thực hiện các vùng sản xuất hàng hoá tập trung, có hiệu quả cao để nhanh chóng nâng cao hiệu quả sản xuất và thu nhập của nông dân.

Thứ tư, tăng cường công tác tuyên truyền, vận động để tạo sự đồng thuận trong xã hội thực hiện chủ trương và quy hoạch nông thôn mới. Huy động ở mức cao nhất trí tuệ, nguồn lực của mỗi người dân, mỗi tổ chức để thực hiện các mục tiêu xây dựng nông thôn mới với phương châm Nhà nước hỗ trợ, đồng thời tranh thủ sức dân để lo cho dân.

Thứ năm, hoàn thiện quy hoạch và đào

tạo đội ngũ cán bộ xã, thôn đáp ứng yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng nông thôn mới ở địa phương theo chủ trương của Chính phủ. Lồng ghép các chương trình, dự án, huy động tổng lực các nguồn vốn để thực hiện quy hoạch nông thôn mới đạt hiệu quả cao. Phấn đấu đến năm 2015, toàn tỉnh có khoảng 30% số xã cơ bản đạt chuẩn nông thôn mới.

Từ thực tiễn triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khoá X trên địa bàn, tỉnh Thái Bình đề xuất một số ý kiến sau:

- Về luật và cơ chế, chính sách liên quan đến vấn đề nông nghiệp, nông dân và nông thôn hiện vẫn còn một số điểm chưa phù hợp, cần được sửa đổi lại. Chẳng hạn về *Luật Đất đai*, cần sửa đổi hạn điền và thời gian thuê đất; đối với chính sách tín dụng, cần sửa đổi về lượng vốn vay không cân thế chấp, thời gian vay vốn; chính sách đầu tư về hỗ trợ mua máy sản xuất trong nước (có thể hỗ trợ mua máy ngoại nhập nhưng mức hỗ trợ như máy sản xuất trong nước).

- Hỗ trợ kinh phí (đối với các tỉnh nghèo) có thể theo mức kinh phí quy hoạch nông thôn mới khoảng 180 triệu đồng/xã; kinh phí dồn đổi đất dai 135 triệu đồng/xã; kinh phí xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn mới khoảng 15 tỉ đồng/xã (tổng kinh phí để thực hiện từ 15 đến 18 tỉ đồng/xã).

- Lựa chọn Thái Bình là tỉnh làm điểm xây dựng nông thôn mới của trung ương, bởi đây là một tỉnh nông nghiệp, nông thôn của toàn quốc, tỉ lệ dân cư sống ở nông thôn còn trên 80%.

- Xem xét sửa đổi một số tiêu chí nông thôn mới đã ban hành chưa phù hợp như tỉ lệ hộ nghèo theo chuẩn mới; thu nhập đầu người; tỉ lệ lao động nông nghiệp; tỉ lệ kiên cố hoá kênh mương để thuận tiện cho việc xem xét, đánh giá trong quá trình thực hiện □